

Bản án số: 79/2021/HS-ST

Ngày 05/7/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và ông Hà Hữu Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/TLST- HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXXST- HS ngày 22/6/2021, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T; sinh ngày 07/4/1964 tại thành phố T;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường Minh X, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;
Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Hoàng Văn H và bà Lương Thị G (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị T1 (đã ly hôn) và có 02 con.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Từ ngày 15/8/1984 đến ngày 20/10/1986 cải tạo giáo dưỡng tại Trường phổ thông công nghiệp 2 - Bộ nội vụ tại Ninh B;

- Ngày 27/12/1986 Công an phường Minh X, thị xã T (nay là thành phố T) lập biên bản cảnh cáo về hành vi cướp tài sản của công dân;

- Ngày 23/6/1987 Công an thị xã T (nay là thành phố T) lập biên bản cảnh cáo số 125 về hành vi cưỡng đoạt tài sản của công dân;

- Ngày 02/12/1989 Ủy ban nhân dân tỉnh Hà T (nay là tỉnh T) ra quyết định số 01 về việc đưa đi tập trung cải tạo trong thời hạn 03 năm vì có hành động nguy hại đến xã hội;

- Ngày 10/7/1992 Toà án nhân dân Tối cao xét xử phúc thẩm, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Thái (nay là tỉnh Thái Nguyên) xử phạt 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (Bản án hình sự phúc thẩm số 954 ngày 10/7/1992);

- Ngày 24/3/2004 Toà phúc thẩm tại Hà Nội - Toà án nhân dân Tối cao xét xử phúc thẩm, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh T xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 07 năm tù về tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt chung cho các tội là 13 năm tù (Bản án số 422/HSPT ngày 24/3/2004);

- Ngày 27/12/2016 Công an thành phố T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền (500.000đồng - đã nộp phạt);

- Ngày 14/3/2017 Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy(chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2019);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 16/3/2021 Hoàng Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22K8-4578 (xe mô tô T mượn của Nguyễn Văn V, cư trú cùng tổ dân phố với T), đi từ nhà đến nhà một người đàn ông theo T khai tên là T3, nhà ở khu vực phường P (T không biết họ của người này), Hoàng Văn T mua 01 gói ma túy (loại Heroine) gói bằng giấy bạc màu trắng của người đàn ông này với số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine, T cất vào túi áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường về đến khu vực tổ dân phố 7, phường M, thành phố T, vào hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật là 01 gói Heroine.

Tại Kết luận giám định số 311/GĐKTHS ngày 19/3/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật thu giữ của Hoàng Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,121g (không phải một hai một gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Hoàng Văn T, kết quả (+) dương tính (trong cơ thể T có chất ma túy). T khai nhận, vào ngày 15/3/2021 T đã sử dụng ma túy mua của người đàn ông tên là T ở phường P, thành phố T.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSTP ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội *Tàng trữ*

trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 02 tháng tù đến 01 năm 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/3/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố T và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố T ngày 21/6/2021.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, loại ma túy bị cáo thường sử dụng là Heroine. Vì vậy, ngày 16/3/2021 bị cáo đã đi tìm mua Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo thừa nhận Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận số Heroinethu giữ của bị cáo có khối lượng 0,121g là khách quan, chính xác. Bị cáo cũng khai nhận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

- Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và đã nhiều lần bị xét xử về các tội ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền về chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét thấy mức hình phạt mà đại diện VKSND thành phố T đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

- Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản gì và không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Trong vụ án này còn có người đàn ông theo bị cáo khai tên là T là người bán ma túy cho bị cáo; cơ quan điều tra đã xác định tại tổ dân phố 3, phường P, thành phố Tuyên Quang có người tên là Lê Văn T3, sinh năm 1967 nhưng không có căn cứ chứng minh Lê Văn T3 bán ma túy cho bị cáo và hiện nay Lê Văn T3 đã chết nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn V là người cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng anh V không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo vào ngày 15/3/2021, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, HĐXX thấy như vậy là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 21/6/2021.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 01(một) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/3/2021.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố T và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố T ngày 21/6/2021.

3. Căn cứ: Các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Tuang;
- VKSND tỉnh Tuang;
- TAND tỉnh Tuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTuang;
- Cơ quan THAHS TPTuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang

